PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2013/TT-BGTVT	*Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 21 của Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ như sau:

Cục trưởng các Cục Quản lý đường bộ cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng hoạt động trên mạng lưới đường bộ trong phạm vi cả nước, trừ các xe quy định tại khoản 3 Điều 21 của Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục 2 và Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ như sau:

Sửa đổi Phụ lục 2 và Phụ lục 4 tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 tương ứng ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2014.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Trưởng ban Ban Quản lý đầu tư các dự án đối tác công tư thuộc Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, các tổ chức và cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Giao thông vận tải những vướng mắc phát sinh để xem xét, giải quyết./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng

Phụ lục 1

SỬA ĐỔI PHỤ LỤC 2 BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 07/2010/TT-BGTVT NGÀY 11 THÁNG 02 NĂM 2010 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2013/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Phụ lục 2

CƠ QUAN CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.../ (SGTVT hoặc Cục QLĐB...)-GLHX	*....., ngày... tháng... năm...*

GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ

Có giá trị đến hết ngày... tháng... năm.....

- Căn cứ Khoản 2 Điều 28 Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

- Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BGTVT ngày 22/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số..../2013/TT-BGTVT ngày... tháng.... năm... của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2010/TT-BGTVT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ;

- Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn của... (tên tổ chức, cá nhân đứng đơn).... ngày.... tháng.... năm.....,

Cho phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn trên đường bộ, cụ thể như sau:

Xe (nhãn hiệu xe):..... Biển số đăng ký:

Kéo sơ mi rơ moóc/rơ moóc (nhãn hiệu xe):..... Biển số đăng ký:

Của..... (tên tổ chức, cá nhân chủ phương tiện)

Với các thông số như sau:

- Loại hàng hóa:..... Sau khi đã tháo bớt phụ kiện (nếu có):

- Kích thước toàn bộ xe sau khi xếp hàng lên xe:

+ Chiều dài:..... m;

Hàng vượt phía sau thùng xe:... m;

Hàng vượt phía trước thùng xe:... m;

+ Chiều rộng:..... m; Hàng vượt ra hai bên thùng xe:..... m;

+ Chiều cao (tính từ mặt đường trở lên):.....m.

- Tổng trọng lượng của xe và hàng hóa xếp trên xe:... tấn (trong đó trọng lượng bản thân của xe đầu kéo là..... tấn, sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc là..... tấn và hàng hóa là..... tấn).

- Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên các trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:

+ Trục đơn:..... tấn;

+ Trục kép:..... tấn, khoảng cách giữa hai tâm trục, d=.....m;

+ Trục ba:..... tấn, khoảng cách giữa hai tâm trục liền kề, d=.....m.

- Nơi đi..... (ghi cụ thể Km...../QL (ĐT)....., địa danh).

- Nơi đến..... (ghi cụ thể Km..... /QL (ĐT)....., địa danh).

- Các tuyến được đi:..... (ghi đầy đủ, cụ thể tên đoạn tuyến đường bộ được đi, các vị trí chuyển hướng, các điểm khống chế từ nơi đi đến nơi đến).

Các điều kiện quy định khi lưu hành xe trên đường bộ:

- Chủ phương tiện, người lái xe phải tuân thủ, chấp hành các quy định của Luật Giao thông đường bộ khi lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ nhằm đảm bảo an toàn giao thông.

- Xe phải có hệ thống hãm đủ hiệu lực (kể cả sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc kéo theo). Hệ thống liên kết nối xe đầu kéo với sơ mi rơ moóc hoặc rơ moóc phải chắc chắn, bảo đảm an toàn và đúng quy định của nhà sản xuất.

- Khi qua cầu, xe chạy đúng làn..... với tốc độ..... để tránh gây xung kích và tránh gây ra sự lệch tâm làm tăng sự ảnh hưởng của tải trọng lên hệ thống dầm mặt cầu. Nghiêm cấm dừng, đỗ phanh, hãm xe trên cầu.

- Các điều kiện quy định cần thiết bảo đảm an toàn khác.

- Phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng kiểm soát giao thông trên đường.

- Khi có nhu cầu đổi lại giấy phép lưu hành mới phải nộp lại giấy này.

Lãnh đạo cơ quan cấp
giấy phép lưu hành xe
(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

Phụ lục 2

SỬA ĐỔI PHỤ LỤC 4 BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 07/2010/TT-BGTVT NGÀY 11 THÁNG 02 NĂM 2010 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 65/2013/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Phụ lục 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP LƯU HÀNH XE QUÁ TẢI TRỌNG, XE QUÁ KHỔ GIỚI HẠN, XE VẬN CHUYỂN HÀNG SIÊU TRƯỜNG, SIÊU TRỌNG TRÊN ĐƯỜNG BỘ

Kính gửi:..... (tên Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lưu hành xe)

- Cá nhân, tổ chức đề nghị:.....

- Địa chỉ:..... Điện thoại:.....

Đề nghị cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn với các thông số sau:

PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN

- Loại xe:.....

- Nhãn hiệu xe:..... Biển số đăng ký:.....

- Nhãn hiệu sơ mi rơ moóc (hoặc rơ moóc):.....

- Biển số đăng ký của sơ mi rơ moóc (hoặc rơ moóc):.....

- Kích thước bao của xe kể cả sơ mi rơ moóc: Dài x Rộng x Cao:.....(m).

- Kích thước bao của rơ moóc: Dài x Rộng x Cao:.....(m).

- Tải trọng thiết kế của xe (hoặc xe kéo sơ mi rơ moóc):..... (tấn).

- Tải trọng thiết kế của rơ moóc:..... (tấn).

- Trọng lượng bản thân xe:.....(tấn); Trọng lượng bản thân sơ mi rơ moóc (rơ moóc):..... (tấn).

- Số trục của xe:..... Số trục sau của xe:..... Số trục của sơ mi rơ moóc:.....

- Số trục của rơ moóc:..... Số trục sau của rơ moóc:.....

HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN

- Loại hàng:.....

- Trọng lượng hàng xin chở:.....

- Chiều rộng toàn bộ xe khi xếp hàng:... (m); Hàng vượt hai bên thùng xe:... (m).

- Chiều dài toàn bộ xe khi xếp hàng:..... (m); Chiều cao toàn bộ xe khi xếp hàng:..... (m); Chiều cao toàn bộ xe khi xếp hàng:..... (m).

- Hàng vượt phía trước thùng xe:..... (m); Hàng vượt phía sau thùng xe:..... (m)

- Tải trọng lớn nhất được phân bổ lên trục xe sau khi xếp hàng hóa lên xe:

+ Trục đơn:..... tấn;

+ Trục kép:..... tấn, khoảng cách giữa hai tâm trục, d = ...m;

+ Trục ba:..... tấn, khoảng cách giữa hai tâm trục liền kề, d = ...m.

TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN VẬN CHUYỂN

- Tuyến đường vận chuyển (ghi đầy đủ, cụ thể tên từng đoạn tuyến đường bộ, các vị trí chuyển hướng):.....

- Thời gian đề nghị lưu hành: Từ..... đến.....

Ghi chú: Giấy đề nghị cấp giấy phép lưu hành xe phải kèm theo sơ đồ xe thể hiện rõ các kích thước: Chiều dài, chiều rộng, chiều cao của xe đã xếp hàng và khoảng cách giữa các trục xe, chiều dài đuôi xe.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Đại diện cá nhân, tổ chức đề nghị

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)